

Số: 324/BVN-HĐXT

Thái Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2024

Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm tra của Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển viên chức và kết quả cuộc họp thống nhất thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 của Hội đồng xét tuyển viên chức ngày 27/5/2024. Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Nhi Thái Bình thông báo đến thí sinh tham dự kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 kết quả như sau:

1. Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển

1.1. Trong thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức từ ngày 23/4/2024 đến ngày 22/5/2024. Bệnh viện đã nhận được tổng số 96 hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức năm 2024, gồm:

- Vị trí Bác sĩ đa khoa (hạng III), mã số V.08.01.03: 51 người;
- Vị trí Dược sĩ (hạng III), mã số V 08.08.22: 10 người;
- Vị trí Dược sĩ (hạng IV), mã số V 08.08.23: 09 người;
- Vị trí Kế toán viên (hạng III), mã số 06.031: 10 người;
- Vị trí Dinh dưỡng (hạng III), mã số V 08.09.25: 01 người;
- Vị trí Y tế công cộng (hạng III), mã số V 08.04.10: 07 người;
- Vị trí Công tác xã hội (hạng III), mã số V 09.04.02: 05 người;
- Vị trí Cán sự hành chính, mã số 01.004: 03 người.

1.2. Trên cơ sở làm việc của Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển, đã tiến hành kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn các hồ sơ dự tuyển của thí sinh với kết quả như sau:

- Có tổng số **96 thí sinh đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn** theo yêu cầu của vị trí việc làm tham dự thực hành tại vòng 2 (Có danh sách kèm theo).

- Không có thí sinh nào không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo kết quả kiểm tra.

2. Thời gian, địa điểm triệu tập thí sinh:

2.1. Phổ biến nội quy, quy chế xét tuyển

- Địa điểm triệu tập: Hội trường Đoàn Kết, tầng 2 nhà A Bệnh viện Nhi Thái Bình.

- Thời gian 1/2 ngày, từ 07 giờ 30 phút ngày 12/6/2024.



- Nội dung: Phổ biến nội quy, quy chế xét tuyển vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 của Bệnh viện Nhi và các vấn đề liên quan đến xét tuyển.

2.2. Tham dự xét tuyển vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2024

- Đối với các chức danh thi viết:

- Địa điểm triệu tập: Địa điểm triệu tập: Hội trường Đoàn Kết, tầng 2 nhà A Bệnh viện Nhi Thái Bình.

- Thời gian 1/2 ngày. Thí sinh có mặt lúc 13 giờ 00 phút ngày 12/6/2024:

- Nội dung: Tổ chức xét tuyển vòng 2 theo hình thức thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành theo từng chức danh dự tuyển.

- Đối với chức danh thi thực hành (Bác sĩ đa khoa):

- Địa điểm triệu tập: Địa điểm triệu tập: Hội trường Đoàn Kết, tầng 2 nhà A Bệnh viện Nhi Thái Bình.

- Thời gian 02 ngày (13/6/2024 – 14/6/2024):

+ Thí sinh thi ca sáng có mặt lúc 6 giờ 30 phút;

+ Thí sinh thi ca chiều có mặt 13 giờ 30 phút.

(Danh sách thí sinh thi thực hành được thông báo trong ngày triệu tập 12/6/2024)

- Bác sĩ đa khoa (Thực hành chuyên ngành nhi khoa): Thực hành lập hồ sơ bệnh án và kiểm tra kỹ năng khám, chẩn đoán, điều trị theo chuyên nhi khoa.

3. Lưu ý:

Thông báo này được niêm yết tại bảng tin, công khai trên cổng thông tin điện tử Bệnh viện Nhi Thái Bình và được gửi đến địa chỉ thí sinh đã cung cấp.

Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2024 Bệnh viện Nhi Thái Bình trân trọng thông báo để thí sinh dự tuyển biết và thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thí sinh liên hệ với bà Đỗ Thị Chuyên – Phòng Tổ chức cán bộ, số điện thoại 0983.488.199 để được giải đáp.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Bệnh viện;
- Các Thành viên HĐXT;
- Ban KTSH thuộc HĐXT;
- Thí sinh nộp HSDT;
- Lưu: HĐXT, VT, TCCB.

Đỗ Thị Chuyên

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN**



Lương Đức Sơn

BỆNH VIỆN NHI THÁI BÌNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ XÉT TUYỂN VÒNG 2
KỶ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024 CỦA BỆNH VIỆN NHI THÁI BÌNH
(Ban hành kèm theo Thông báo số: 324 /TB-HĐXT ngày 28/5/2024 của Chủ tịch HĐXT viên chức năm 2024)

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I. Dự tuyển chức danh bác sĩ đa khoa: 51 người														
1	Phạm Thị Ngọc	Anh	16/07/1996	Kinh	Xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Pháp khung A2	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Khá
2	Trần Phương	Anh	21/10/1996	Kinh	Xã Vũ Vinh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Thôn Việt Tiến, xã Vũ Vinh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
3	Nguyễn Quang	Anh	14/10/1996	Kinh	Xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Tổ 4, phường Lê Hồng Phong, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại III	Không	Khá
4	Bùi Việt	Anh	20/11/1996	Kinh	Xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Tổ 3, phường Bồ Xuyên, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
5	Phạm Quỳnh	Anh	09/02/1999	Kinh	Xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Thôn Hồng Hà 2, huyện Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại III	Không	Khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
6	Ngô Thị Vân	Anh	26/01/1999	Kinh	Xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Thôn 9, Xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
7	Đoàn Việt	Anh	28/11/1994	Kinh	Xã Đông Long, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Xã Đông Long, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	TB khá
8	Bùi Văn	Bạn	04/08/1986	Kinh	Xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Thôn Chùa, Xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại I	Con thương binh	Trung bình khá
9	Nguyễn Kim	Bảo	18/07/1998	Kinh	Xã Đông Vinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Xã Đông Vinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Anh bậc 4		Loại II	Không	Khá
10	Trần Thị Hương	Biển	24/08/1999	Kinh	Xã Thủ Sỹ, huyện Tiền Lữ, tỉnh Hưng Yên	Thôn Quân Bác Đông, xã Văn Trường, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
11	Nguyễn Văn	Cương	27/01/1999	Kinh	Xã Đông Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Thôn Tân Tích, Xã Đông Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh bậc 3	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Giỏi
12	Nguyễn Cửu Mạnh	Cường	10/06/1996	Kinh	Phường Quang Trung, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Tổ 18, phường Quang Trung, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
13	Nguyễn Tiến	Đạt	02/11/1996	Kinh	Xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Mình Hòa, TT Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh bậc 2	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại I	Không	Khá
14	Nguyễn Thị Thùy	Dung	08/06/1999	Kinh	Xã Thụy Duyệt, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Thôn Lễ Cù, xã Thụy Duyệt, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh bậc 3		Loại II	Không	Khá
15	Phạm Thị	Dương	01/11/1999	Kinh	Xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Thôn Bắc Sơn, xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
16	Đàm Thị	Duyên	02/03/1997	Tày	Xã Quang Hán, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Thôn Đông Thọ, xã Đông Cường, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Dân tộc Tày	Giỏi
17	Nguyễn Thị Thu	Hà	24/10/1996	Kinh	Xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Thôn Mỹ Lộc 1, xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh bậc 4	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Khá
18	Trịnh Công	Hà	25/01/1995	Kinh	Xã An Vinh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Thôn Thượng Hòa, xã An Vinh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
19	Lê Thanh	Hà	18/08/1995	Mường	Xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Thôn Trung Trắc B, xã Đông Á, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Dân tộc Mường	Khá
20	Vũ Thị	Hà	12/09/1997	Kinh	Xã Vũ Vân, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Xã Vũ Vân, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03		Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại III	Không	Khá
21	Phạm Thị	Hiên	16/05/1994	Kinh	Xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Thôn Sa Trung, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03		Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Giỏi
22	Vũ Thị Mai	Hoa	19/12/1996	Kinh	Xã Đông Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Xã Đông Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
23	Nguyễn Thị	Hoài	10/10/1996	Kinh	Xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
24	Nguyễn Văn	Hoàng	30/05/1998	Kinh	Xã Minh Tân, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Tổ 1, Xã Vũ Chính, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh bậc 3	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Giỏi

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
25	Nguyễn Thị	Huệ	10/01/1994	Kinh	Xã Dương Hồng Thủy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Tổ 2, phường Lê Hồng Phong, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
26	Vũ Huy	Hùng	04/01/1995	Kinh	Xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Thôn Hưng Nhượng, xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh TOEFL ITP	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Trung bình khá
27	Trần Thị Thùy	Hương	09/01/1997	Kinh	Xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Thôn Cao Phương, xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Giỏi
28	Đinh Thị Diệu	Hương	20/11/1997	Kinh	Xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Thôn Duy Tân, Xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
29	Phạm Thị Lan	Hương	28/09/1999	Kinh	Xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Thôn La Uyên, Xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
30	Đào Thị	Hường	28/10/1996	Kinh	Xã Vũ Vân, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Tổ 10, phường Trần Lâm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
31	Lê Thị	Huyền	10/09/1997	Kinh	Xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Thôn Hữu Tiệp, xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Giỏi
32	Nguyễn Thanh	Huyền	06/11/1997	Kinh	Xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại I	Không	Khá
33	Nguyễn Hoàng	Lan	15/02/1998	Kinh	Thôn Mỹ Đình, xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình	Thôn Mỹ Đình, xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại I	Không	Khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
34	Trịnh Thị Thùy	Linh	04/12/1999	Kinh	Xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thôn Thanh Miếu, Xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh bậc 4	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Giỏi
35	Phan Thành	Minh	21/10/1996	Kinh	Xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thôn Tiên Sơn, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
36	Nguyễn Hữu	Nghĩa	17/10/1998	Kinh	Xã Đông Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Thôn Truy Đình, xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
37	Vũ Hồng	Nhận	14/09/1995	Kinh	Xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Thôn Đông Mai, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
38	Phạm Thị	Phương	10/06/1995	Kinh	Xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	Tổ 22, phường Kỳ Bá, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại III	Không	Khá
39	Lê Thị	Quỳnh	23/11/1996	Kinh	Xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Thôn Dường Xá, Xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	TB khá
40	Đỗ Thị Minh	Thắm	03/11/1996	Kinh	Xã An Đồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Thôn Thượng, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Giỏi
41	Trần Thị	Thanh	24/05/1997	Kinh	Xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Thôn Xá, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh bậc 3	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Giỏi
42	Phạm Thị Phương	Thảo	10/05/1995	Kinh	Xã Nam Thanh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	SN 73, đường số 13, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
43	Phạm Thị Thu	Thảo	23/08/1999	Kinh	Xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Thôn Thượng, xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Giỏi
44	Nguyễn Trọng	Thế	10/09/1995	Kinh	Xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Thôn Phúc Trung Bắc, xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại I	Không	Khá
45	Trần Thị Minh	Thu	14/10/1999	Kinh	Xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Thôn Vinh Quan, Xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại I	Không	Khá
46	Trần Diệu	Thúy	28/09/1989	Kinh	Xã Đức Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Thôn 3, xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh C	Tin học văn phòng B	Loại II	Không	Giỏi
47	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	05/06/1996	Kinh	Xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Tổ 23, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá
48	Nguyễn Thị Hà	Trang	21/09/1999	Kinh	Xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Cạn	Thôn Bồng Thôn, xã Hòa Bình, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03	Tiếng Anh bậc 4	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Giỏi
49	Đào Duy	Triều	30/05/1994	Kinh	Xã Tân Lập, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Thôn Trà Khê, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại III	Sĩ quan dự bị	Trung bình khá
50	Nguyễn Minh	Tuấn	15/10/1998	Kinh	Xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Thôn Việt Hưng, Xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Trung bình
51	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	13/11/1999	Kinh	Xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Thôn 3, Xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Bác sĩ y khoa	V.08.01.03			Loại II	Không	Khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
-----	-------------	-----	---------------------	---------	----------	--------------------	-------------------------	--	----------------------------------	-----------	---------	---------------	---	---------

II. Dự tuyển chức danh Dược sĩ hạng III: 10 người

1	Đỗ Hồng	Anh	24/09/1997	Kinh	Xã Đông Cường, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tổ 2, phường Hoàng Diệu, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.22			Loại III	Không	Trung bình
2	Đỗ An	Bình	30/11/1999	Kinh	Xã Quỳnh Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Phường Đồng Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.22	Tiếng Anh A2	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Khá
3	Vũ Tiến	Duẩn	09/09/1991	Kinh	Xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Tổ 16, phường Kỳ Bá, TP Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ đại học	V.08.08.22			Loại II	Không	Khá
4	Đào Thị Thu	Hà	24/11/1989	Kinh	Xã Quỳnh Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Tổ 18, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.22			Loại II	Không	Trung bình khá
5	Lê Thị	Hương	26/10/1991	Kinh	Xã Quỳnh Hội, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Thôn Nguyên Xá, xã Quỳnh Hội, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.22			Loại II	Không	Khá
6	Mai Ngọc Diệu	Linh	11/11/2000	Kinh	Xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.22	Tiếng Anh B2	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Khá
7	Hoàng Thị Xuân	Mai	07/01/2000	Kinh	Xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.22			Đủ SK để HT, CT	Không	Khá
8	Trương Thị	Mai	14/08/2000	Kinh	Xã Hoàng Yên, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Thôn Chuế 2, xã Hoàng Yên, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.22			Đủ SK để HT, CT	Không	Khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
9	Nguyễn Hồng	Nhung	05/04/1997	Kinh	Xã Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thôn Thắng Cự, xã Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Đại học được	V.08.08.22			Loại II	Không	Khá
10	Phan Thị	Oanh	07/07/2000	Kinh	Xã Vũ Lạc, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thôn Kim, Xã Vũ Lạc, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.22			Đủ SK để HT, CT	Không	Trung bình

III. Dự tuyển chức danh Dược sĩ hạng IV: 09 người

1	Nguyễn Thị Linh	Chi	06/01/1998	Kinh	Xã Hồng An, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Thôn Nam Hưng, xã Vũ Lạc, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Cao đẳng được	V.08.08.23			Loại A	Không	Trung bình khá
2	Nguyễn Thị Thùy	Dung	19/11/1998	Kinh	Xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình	Xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.23			Loại I	Không	Giỏi
3	Mai Thu	Hà	03/09/1999	Kinh	Xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Dược sĩ	V.08.08.23			Loại II	Không	Giỏi
4	Vũ Thị	Lành	01/09/1986	Kinh	Xã Tây Lương, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Thôn Phú Lương, xã Tây Lương, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Cao đẳng được	V.08.08.23			Loại I	Không	Khá
5	Phạm Văn	Nam	25/07/1984	Kinh	Xã Đông Hòa, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thôn Nam Hiệp Trung, xã Đông Hòa, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Cao đẳng được	V.08.08.23			Loại II	Không	Khá
6	Hoàng Thị	Nhật	23/11/1996	Kinh	Xã Bình Thanh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Thôn Lập Ấp, xã Bình Thanh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Cao đẳng được	V.08.08.23			Loại II	Không	Giỏi

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
7	Võ Thị Kim	Oanh	11/04/2001	Kinh	Xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh	Tổ 3, phường Hoàng Diệu, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Cao đẳng được	V.08.08.23			Loại II	Không	Khá
8	Nguyễn Duy	Quyết	20/09/1995	Kinh	Xã An bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Tổ 9, phường Bồ Xuyên, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Cao đẳng được	V.08.08.23			Loại II	Không	Khá
9	Bùi Thị	Thỏa	29/05/1985	Kinh	Xã Yên Dương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	SN9/39, khu Quân Nhân, Phường Thống Nhất, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	BV Nhi Thái Bình	Cao đẳng được	V.08.08.23	Tiếng Anh B	Tin học văn phòng B	Loại I	Không	Giỏi

IV. Dự tuyển chức danh Kế toán viên hạng III: 10 người

1	Phạm Ngọc	Anh	25/08/1991	Kinh	Xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Tổ 18, phường Quang Trung, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Tài chính doanh nghiệp	06.031			Loại II	Con thương binh	Trung bình
2	Đỗ Phương	Anh	25/10/2000	Kinh	Xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Kế toán	06.031			Loại I	Không	Giỏi
3	Trần Thị	Hạnh	06/10/1993	Kinh	Xã Nam Thắng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Tổ 19, phường Quang Trung, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Kế toán tổng hợp	06.031			Loại II	Không	Giỏi
4	Trần Thị Lan	Hương	17/05/1987	Kinh	Xã Dũng Nghĩa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	50/93 đường Lương Thế Vinh, phường Cửa Bắc, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	BV Nhi Thái Bình	Kế toán	06.031			Đủ SK HT, CT	Không	Trung bình khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
5	Trần Thị	Mùi	15/06/1989	Kinh	Xã Sơn Hà, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Xóm Thái Hòa, xã Đông Minh, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	BV Nhi Thái Bình	Tài chính – Ngân hàng thương mại	06.031	Anh văn C	Tin học văn phòng	Loại II	Con thương binh	Khá
6	Vũ Trần Hiền	Phương	17/09/1999	Kinh	Xã Hồng Lý, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Tổ 23, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Kế toán	06.031			Loại I	Không	Trung bình
7	Trần Mai	Phương	12/04/1992	Kinh	Xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Khu Minh Hưng, TT Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Tài chính doanh nghiệp	06.031			Loại II	Không	Khá
8	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	08/10/1991	Kinh	Xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tổ 4, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Kế toán	06.031			Loại II	Không	Trung bình khá
9	Nguyễn Thị	Sim	28/01/1983	Kinh	Xã Mê Linh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tổ 7, phường Quang Trung, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Kế toán	06.031			Loại I	Không	Khá
10	Trần Lê	Văn	10/06/1992	Kinh	Xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Tổ 19, phường Quang Trung, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Kế toán	06.031			Loại II		Giỏi
V. Dự tuyển chức danh Dinh Dưỡng hạng III: 01 người														
1	Tạ Thị	Trang	20/05/1991	Kinh	Xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Thôn Trung Hòa, xã Vũ Chính, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Cử nhân Dinh dưỡng	V08.09.25			Loại II		Khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
VI. Dự tuyển chức danh Y tế công cộng hạng III: 07 người														
1	Vũ Cúc	Anh	08/12/1997	Kinh	Xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Tổ 2, phường Lê Hồng Phong, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Y tế công cộng	V08.04.10			Loại II	Không	Khá
2	Vũ Thị Vân	Anh	16/08/1991	Kinh	Xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tổ 9, phường Kỳ Bá, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Y tế công cộng	V08.04.10	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng B	Đủ SK HT, CT	Không	Khá
3	Nguyễn Tiến	Bảo	03/11/2000	Kinh	xã Đông Tân, huyện Đông Hưng Tỉnh Thái Bình	Tổ 4, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Y tế công cộng	V08.04.10	Tiếng Anh bậc 3		Loại II	Không	Trung bình
4	Bùi Tùng	Giang	26/02/1996	Kinh	Xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tổ 5, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Y tế công cộng	V08.04.10			Loại II	Không	Khá
5	Vũ Khánh	Linh	18/11/1999	Kinh	Xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Phường Quang Trung, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Y tế công cộng	V08.04.10		Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Trung bình
6	Nguyễn Thị	Thủy	29/03/1997	Kinh	Xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Tổ 6, phường Trần Hưng Đạo, Xã Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Y tế công cộng	V08.04.10			Loại II	Không	Giỏi
7	Vũ Thị	Vui	10/02/1995	Kinh	Xã Thụy Duyệt, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Thôn Hóa Tài, Xã Thụy Duyệt, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Y tế công cộng	V08.04.10			Đủ SK HT, CT	Không	Khá

STT	Họ, tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Trình độ, chuyên ngành đào tạo (ghi theo chuyên ngành trong bằng tốt nghiệp)	Mã số chức danh đăng ký dự tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Loại sức khỏe	Đối tượng ưu tiên (nếu có ghi rõ thuộc đối tượng nào)	Ghi chú
-----	-------------	-----	---------------------	---------	----------	--------------------	-------------------------	--	----------------------------------	-----------	---------	---------------	---	---------

VII. Dự tuyển chức danh Công tác xã hội hạng III: 05 người

1	Phạm Thị Ngọc	Anh	22/06/1996	Thái	Xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thôn Tổng Thợ Trung, Xã Đông Mỹ, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Công tác xã hội	V09.04.02	Anh bậc 2	Đạt chuẩn Thông tư 03	Đủ SK HT, CT	Dân tộc Thái	Giỏi
2	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	20/06/1989	Kinh	Xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	Tổ 14, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Công tác xã hội	V09.04.02			Loại I	Không	Khá
3	Đỗ Thị Hà	My	25/11/1995	Kinh	Xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Tổ 6, phường Kỳ Bá, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Công tác xã hội	V09.04.02	Tiếng Anh bậc 3		Đủ SK HT, CT	Không	Giỏi
4	Vũ Minh	Tâm	04/04/2001	Kinh	Xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Tổ 15, phường Kỳ Bá, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Công tác xã hội	V09.04.02	Tiếng Anh A2	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Không	Khá
5	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	11/06/1998	Kinh	Xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Công tác xã hội	V09.04.02			Đủ SK HT, CT	Không	Khá

VIII. Dự tuyển chức danh Cán sự hành chính văn phòng: 03 người

1	Phạm Thị	Nương	03/11/1992	Kinh	Xã Vũ Phúc, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Tổ 12, phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Kế toán	V01.004		Tin học B	Loại II	Không	Khá
2	Bùi Thị Như	Quỳnh	13/02/1992	Kinh	Xã Liên Hoa, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tổ 12, phường Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	BV Nhi Thái Bình	Kế toán	V01.004	Tiếng Anh B	Đạt chuẩn Thông tư 03	Loại II	Con thương binh	Khá
3	Nguyễn Minh	Thu	21/09/1993	Kinh	Phường Khúc Xuyên, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	Thôn Trung Thượng, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	BV Nhi Thái Bình	Quản trị Kinh Doanh	V01.004	Tiếng Anh C	Tin học B	Đủ SK HT, CT	Không	Khá

Danh sách ngày có 96 người.